

NÂNG CAO NĂNG LỰC CÔNG TÁC XÃ HỘI CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ BẢO VỆ TRẺ EM VỀ PHÒNG NGỪA VÀ TRỢ GIÚP TRẺ BỊ XÂM HẠI TÌNH DỤC (NGHIÊN CỨU TẠI TỈNH BẮC KẠN, VIỆT NAM)

Nguyễn Hiệp Thương và Nguyễn Thị Mai Hương

Khoa Công tác xã hội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt. Xâm hại tình dục trẻ em là một trong những vấn nạn của được báo cáo trên toàn thế giới cũng như ở Việt Nam, trong đó có tỉnh Bắc Kạn. Bài viết này trình bày về nhận thức của cán bộ bảo vệ trẻ em tại địa phương về xâm hại tình dục trẻ em, nguyên nhân, hình thức, bối cảnh và các yếu tố liên quan đến xâm hại trẻ em tại Bắc Kạn (qua phương pháp phỏng vấn sâu 15 cán bộ bảo vệ trẻ em tại địa phương). Nghiên cứu thấy rằng, đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em tại địa bàn nghiên cứu còn hạn chế về kiến thức và kỹ năng trong tổ chức các hoạt động phòng ngừa và trợ giúp trẻ em bị xâm hại tình dục. Do vậy, bài báo đề xuất giải pháp về việc nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em trong phòng ngừa và trợ giúp trẻ em bị xâm hại tình dục thông qua các hoạt động, phương pháp và kỹ năng của công tác xã hội.

Từ khóa: Xâm hại tình dục trẻ em, công tác xã hội, cán bộ bảo vệ trẻ em.

1. Mở đầu

Xâm hại tình dục trẻ em là một vấn đề đang xảy ra trên toàn thế giới. Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), có khoảng 150 triệu bé gái và bé trai dưới 18 tuổi đã trải qua ít nhất một lần bị xâm hại tình dục [1]. Xâm hại tình dục cũng được coi là một vấn đề nghiêm trọng và nhạy cảm ở nhiều nước châu Á trong đó có Việt Nam, đặc biệt tại các vùng nông thôn, miền núi.

Mục 8, Điều 4, Luật trẻ em 2016 đưa ra khái niệm Xâm hại tình dục trẻ em là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ và sử dụng trẻ em vào mục đích khiêu dâm dưới mọi hình thức [2]. Xâm hại tình dục trẻ em là hành vi được thực hiện bởi người có quyền lực đối với trẻ và hành vi xâm hại này bao gồm hành vi bạo lực về thể xác, bằng lời nói và cảm xúc. Xâm hại tình dục bao gồm các hành vi như hiếp dâm, tấn công tình dục, quấy rối tình dục, loạn luân và lạm dụng tình dục [3]. Xâm hại tình dục có 4 loại bao gồm “hành vi không tiếp xúc (kích thích tình dục không phù hợp, tiếp xúc không đúng đắn); hành vi tiếp xúc (chạm/mơn trớn, hôn); bắt buộc

Ngày nhận bài: 19/6/2019. Ngày sửa bài: 29/7/2019. Ngày nhận đăng: 11/8/2019.

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Mai Hương. Địa chỉ e-mail: maihuong.sw.hnue@gmail.com

giao hợp (bằng miệng, âm đạo, hậu môn, cổ găng); và lạm dụng tình dục hỗn hợp (khi các loại lạm dụng khác nhau đã được hỏi nhưng chỉ có một tỉ lệ lưu hành được báo cáo hoặc loại lạm dụng không được chỉ định)” [4].

Nhiều cuộc điều tra cho thấy xâm hại tình dục trẻ em rất phổ biến trên toàn thế giới, các nghiên cứu cho thấy rằng: có từ 14% đến 25% các cô gái đã trải qua xâm hại tình dục trẻ em [5]; xâm hại tình dục xảy ra ở cả trẻ em trai và trẻ em gái, trong đó tỉ lệ trẻ em gái là cao hơn, những mức độ ảnh hưởng thì ảnh hưởng đến trẻ em gái và trẻ em trai. Khoảng 20% bé gái (1/5) và 8% bé trai (1/12,5) bị xâm hại tình dục trước tuổi 18. (Pereda và các cộng sự, 2009); 2. 95% những trẻ bị xâm hại tình dục là nạn nhân của một người mà trẻ biết và tin tưởng. (NAPCAN 2009); Trong số những kẻ xâm hại tình dục trẻ em dưới 6 tuổi, 50% đối tượng là các thành viên trong gia đình. Những người trong nhà cũng chiếm 23% trong số những kẻ xâm hại tình dục trẻ em độ tuổi 12-17. (Snyder, 2000); Lứa tuổi dễ bị tổn thương nhất trong các vụ xâm hại tình dục là từ 3-8 tuổi. Phần lớn các vụ xâm hại tình dục trẻ em bắt đầu xảy ra trong độ tuổi này. (Browne & Lynch, 1994) [5].

Xâm hại tình dục trẻ em để lại những hậu quả nặng nề tới sự phát triển của xã hội và người chịu thiệt thòi trực tiếp là trẻ em. Những hậu quả để lại ở cả khía cạnh thể chất, hành vi và tâm lí của trẻ như phải mang thương tật suốt đời, đưa trẻ trở nên quá lệ thuộc hay trở thành đứa trẻ có những hành vi rất tiêu cực, hung hăng, phá phách, ngỗ ngược, luôn tìm cách gây hấn với những đứa trẻ khác. Hậu quả về mặt tâm lí có thể kể đến như trẻ không tin vào chính bản thân mình, nghi ngờ mọi người xung quanh, luôn luôn cảm thấy căng thẳng lo lắng, không có lòng tin vào mọi người và có xu thế phòng vệ cơ mình trước mọi người. Nhiều trẻ có cảm giác chán nản, tội tệ về bản thân từ đó dẫn đến các hành vi hủy hoại bản thân hoặc có thể lặp lại những hành vi xâm hại đó với trẻ khác, người khác. Các nhà nghiên cứu thấy rõ rằng xâm hại tình dục trẻ em dẫn đến nỗi sợ hãi, sức khỏe tâm lí tồi tệ hơn, mang thai ở tuổi vị thành niên, rối loạn căng thẳng sau chấn thương, vấn đề hành vi và lòng tự trọng kém đối với trẻ em.

Các nghiên cứu cũng chỉ ra rằng có mối quan hệ giữa nghèo đói, môi trường gia đình với nguy cơ xâm hại tình dục trẻ em. Các yếu tố gia đình như bất hòa trong hôn nhân, gia đình suy giảm, nghiện ngập hoặc thiếu chỗ ngủ hoặc gia đình đông con có liên quan đến việc gia tăng nguy cơ trẻ bị xâm hại tình dục [6,7].

Một số tài liệu chỉ ra rằng thủ phạm xâm hại tình dục trẻ em là bất cứ ai không phân biệt giới hay địa vị xã hội, nghề nghiệp. Các nghiên cứu được tiến hành ở nhiều nước ở châu Á, như: Trung Quốc, Ấn Độ, Trung Quốc, Đài Loan, Jordan, Malaysia, Nepal cho thấy thủ phạm chủ yếu là thành viên trong gia đình, người thân quen hoặc có liên quan chặt chẽ với nạn nhân [2, 7]. Tuy nhiên, tại Việt Nam hiện nay các nghiên cứu về xâm hại tình dục, các loại hành vi xâm hại, bối cảnh, thủ phạm và mức độ của vấn đề này còn hạn chế.

Bài viết này nhằm làm rõ thêm về bối cảnh xâm hại tình dục trẻ em và công tác phòng ngừa, hỗ trợ của đội ngũ bảo vệ trẻ em ở khu vực dân tộc miền núi – tỉnh Bắc Kạn. Bài báo cũng khảo sát nhận thức về xâm hại tình dục trẻ em của đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em tại Bắc Kạn, các yếu tố ảnh hưởng. Từ đó có đề xuất cần phải nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em trong phòng ngừa và hỗ trợ trẻ tại địa phương thông qua các hoạt động của công tác xã hội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Kết quả nghiên cứu dựa trên các báo cáo của Sở Lao động TB&XH tỉnh Bắc Kạn về tình trạng xâm hại tình dục trẻ em tại địa phương. Đồng thời, nghiên cứu cũng tiến hành phỏng vấn sâu 15 khách thể tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn là: cán bộ xã hội, cán bộ y tế, giáo viên và các thành viên trong Ban bảo vệ trẻ em. Bài báo được trích từ các cuộc phỏng vấn sâu đó.

Phân tích dữ liệu, có 04 chủ đề chính được phỏng vấn, thảo luận và phân tích

- i) Nhận thức của cán bộ bảo vệ trẻ em về xâm hại tình dục trẻ em và nguyên nhân
- ii) Các yếu tố nguy cơ của xâm hại tình dục trẻ em tại Bắc Kạn
- iii) Bối cảnh và thủ phạm của xâm hại tình dục trẻ em
- iv) Giải pháp về nâng cao năng lực công tác xã hội cho cán bộ bảo vệ trẻ em về phòng ngừa và trợ giúp trẻ em bị xâm hại tại Bắc Kạn

2.2. Kết quả nghiên cứu

Thống kê của Công an tỉnh Bắc Kạn: Trung bình mỗi năm xảy ra từ 3 đến 5 vụ xâm hại tình dục trẻ em với số lượng năm sau cao hơn năm trước. Năm 2014 Cơ quan cảnh sát điều tra, trong tỉnh đã khởi tố 04 vụ, 04 bị can. 9 tháng năm 2015 đã khởi tố 9 vụ, 9 bị can (tăng 5 vụ, 5 bị can so với cùng kỳ) [8]

Năm 2017, Bắc Kạn xảy ra 13 vụ xâm hại trẻ em, đã khởi tố 8 vụ với 8 đối tượng [9]. *“Hầu hết các vụ xâm hại trẻ em là đều do bố mẹ đi làm nương xa, các cháu quanh quẩn ở nhà hoặc đi làm nương, chăn trâu bị đối tượng xâm hại”* (cán bộ chính quyền xã).

2.2.1. Nhận thức về xâm hại tình dục trẻ em

Kết quả khảo sát cho thấy, đa số những người được hỏi cho rằng: xâm hại tình dục trẻ em là những ngược đãi có mục đích trẻ em với mục đích tình dục, nó được cho là có liên quan đến bất kỳ hành vi tình dục nào với trẻ, từ ý nghĩ cho đến hành vi biểu thị tình dục, chẳng hạn như hôn hoặc / và chạm. Ví dụ, kích thích trẻ hoặc bắt buộc trẻ tham gia vào bất kỳ hành vi tình dục nào, thậm chí sử dụng trẻ em trong nội dung khiêu dâm hoặc làm gái mại dâm ...

Một nhân viên xã hội trong Ban bảo vệ trẻ em cho biết: *“Xâm hại tình dục trẻ em là một hoạt động buộc trẻ em dưới 16 tuổi tham gia các hoạt động tình dục. Các hoạt động có thể là cưỡng hiếp hoặc quan hệ tình dục bằng miệng, hôn, cọ xát và chạm vào bên ngoài quần áo”*. Trong khi đó, hai phần ba số người được hỏi khác lại không nghĩ rằng những hành vi tình dục không tiếp xúc là một loại xâm hại tình dục.

Tất cả những người được hỏi cũng đồng ý rằng xâm hại tình dục trẻ em sẽ tác động tiêu cực đến cuộc sống của trẻ về thể chất, tâm lí và xã hội.

Một cán bộ y tế xã trong Ban bảo vệ trẻ em cho biết: *“Trẻ bị xâm hại tình dục sẽ rất sợ hãi, không hoặc thiếu lòng tin với mọi người, có lòng tự trọng thấp và mất tự tin. Ngoài ra, xâm hại tình dục trẻ em sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần của trẻ cũng như làm giảm khả năng hình thành hoặc duy trì các mối quan hệ tích cực của trẻ với môi trường xung quanh”*. Một cán bộ bảo vệ trẻ em khác giải thích thêm nữa: *“Những đứa trẻ đã từng bị xâm hại còn có những phản ứng tiêu cực thể hiện qua một số hành vi*

Nâng cao năng lực công tác xã hội cho đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em về phòng ngừa và...

bên ngoài, ví dụ như gây hấn hoặc giận dữ, nói dối, ăn cắp, tàn ác với động vật hoặc thậm chí là hành vi tự hủy hoại bản thân”.

Kết quả nghiên cứu cho thấy có sự tương đồng với những nghiên cứu trên thế giới, như: nạn nhân của xâm hại tình dục thường là nữ, nữ giới có nguy cơ bị xâm hại cao hơn so với nam giới [4].

Về thủ phạm xâm hại tình dục, nhóm nghiên cứu đã cùng thảo luận với những người được hỏi về thủ phạm xâm hại tình dục thực hiện hành vi để đáp ứng nhu cầu tình dục, thương mại hoặc tài chính. Lãnh đạo tại cộng đồng cho biết: *“Thủ phạm chủ yếu là nam giới, họ thực hiện hành vi để đáp ứng nhu cầu tình dục, họ thường là những người thân quen, thậm chí là người thân trong gia đình”* (lãnh đạo cộng đồng)

Về nguyên nhân dẫn đến trẻ bị xâm hại tình dục, hầu hết những người được hỏi đều cho rằng nguyên nhân của trẻ bị xâm hại là do trẻ thiếu kỹ năng phòng tránh, thiếu sự hướng dẫn của cha mẹ, giáo viên, thiếu kỹ năng đối phó hoặc do cá nhân có những điểm yếu khác. Một người chia sẻ rằng *“Ngày càng có nhiều vụ xâm hại tình dục được công khai trên các phương tiện truyền thông. Điều đó có nghĩa là sự việc này xảy ra đến mức báo động, làm xói mòn đạo đức xã hội, và những đứa trẻ bị xâm hại bởi chúng không được dạy các kỹ năng phòng tránh và ứng phó”* (cán bộ tư pháp).

Một số người được hỏi cho rằng: Bản thân các phụ huynh trong cộng đồng cũng hạn chế về nhận thức, thiếu thông tin, điều đó đã ảnh hưởng đến thái độ và dạy bảo con cái trong việc phòng ngừa và ứng phó với những tình huống xâm hại trong cộng đồng. Một người được hỏi cho biết: *“Sự thiếu quan tâm và hướng dẫn của cha mẹ có thể là nguyên nhân khiến trẻ bị xâm hại tình dục”* (cha mẹ trẻ). Hầu hết các bậc cha mẹ nghĩ rằng xâm hại tình dục sẽ không thể xảy ra với con cái của họ hay con cái của họ khó có thể bị lạm dụng tình dục và không cần phải hướng dẫn cho trẻ các kỹ năng để đối mặt với tình huống xâm hại. Và trong trường hợp con cái của họ bị lạm dụng, họ quyết định giữ bí mật và hiếm khi chia sẻ với người khác: *“Trường hợp một học sinh nữ 14 tuổi bị lạm dụng, hung thủ là hàng xóm của cô bé và đe dọa gia đình và cô bé không được nói sự việc với người khác. Thực tế, hơn nhiều cha mẹ đều không biết rằng trẻ thường bị lạm dụng tình dục bởi những người quen”* (giáo viên).

2.2.2. Các yếu tố nguy cơ của xâm hại tình dục trẻ em tại Bắc Kạn

Các yếu tố nguy cơ của xâm hại tình dục trẻ em bao gồm nhiều yếu tố, như môi trường gia đình, cha mẹ, các sự kiện cuộc sống, sức khỏe thể chất và tinh thần của trẻ. Những người được hỏi thấy rằng trẻ có nguy cơ bị xâm hại tình dục có thể là trẻ em từ các gia đình nghèo, thu nhập thấp, họ mong muốn những điều tốt đẹp mà họ không thể có được, tình trạng này đã dẫn đến sự xuất hiện của lạm dụng tình dục trẻ em; Những đứa trẻ sống trong gia đình có chức năng kém, cha mẹ thường xuyên uống rượu hoặc các thành viên trong gia đình có mâu thuẫn cũng có thể dẫn đến trẻ có nguy cơ bị lạm dụng tình dục và thể xác; Gia đình nghèo, cha mẹ sử dụng chất gây nghiện cũng được cho là có yếu tố rủi ro dẫn đến trẻ có nguy cơ bị xâm hại. Khi cha mẹ đi ra ngoài, làm ăn xa, kiếm tiền, trẻ bị bỏ mặc xao nhãng dẫn đến trẻ có nguy cơ bị xâm hại ngay tại nhà hoặc nhà hàng xóm và thường vào ban đêm.

Một người là hàng xóm của nạn nhân đã cho biết: *“Cha mẹ để con của họ ở lại một mình ở nhà hoặc để chúng sang nhà hàng xóm. Tình huống này tạo cơ hội cho thủ phạm xâm hại tình dục đứa trẻ”* (hàng xóm của nạn nhân).

Những người được khảo sát đã đề cập đến việc tiêu thụ rượu tại cộng đồng là quá nhiều và đây là một trong những lí do khiến cho trẻ có nguy cơ bị xâm hại bởi những người sử dụng rượu: *“Nguyên nhân của xâm hại tình dục trẻ em là do sự xuống cấp về đạo đức một cách nghiêm trọng và có cả sự thiếu cảnh giác. Ví dụ, các nạn nhân ngưỡng mộ những điều tốt đẹp từ đàn ông và không cảnh giác về sự xâm hại tình dục của họ”* (giáo viên).

Là một địa bàn miền núi, khó khăn, cha mẹ trẻ thậm chí là cả chính trẻ em cũng cuộc phải rời khỏi nhà để đi làm kiếm tiền. Điều này làm tăng nguy cơ các yếu tố rủi ro và loại bỏ các yếu tố bảo vệ trẻ khi trẻ gặp các tình huống xâm hại tình dục. Như vậy, những người tham gia khảo sát đều khẳng định là có mối quan hệ giữa nghèo đói với vấn nạn xâm hại tình dục trẻ em.

Xâm hại tình dục không chỉ xảy ra từ các gia đình có điều kiện khó khăn, nghèo đói mà ở các gia đình có tình trạng kinh tế khác nhau. Một điều được người trả lời đề cập trong các cuộc phỏng vấn là: Các gia đình đây thiếu không gian phòng ngủ. Người lớn và trẻ em ở chung một phòng khiến người lớn bóc lột tình dục trẻ em. Gia đình không có điều kiện kinh tế, khiến trẻ em ở chung phòng với người lớn và đôi khi trẻ ở chung phòng với anh trai hoặc chú, hoặc với người giúp việc và điều này có nguy cơ dẫn đến trẻ bị xâm hại tình dục. *“Tôi thấy việc người lớn và trẻ em ngủ cùng phòng thực sự có vấn đề. Tuy nhiên, trên thực tế, các gia đình ở đây đều phải như vậy, bởi do nghèo đói và thiếu phòng ở. Có những gia đình cả cha mẹ và các con cùng ngủ chung một phòng, và bối cảnh đó xâm hại tình dục trẻ đã xảy ra”* (lãnh đạo xã).

Ngoài ra, qua các cuộc phỏng vấn, nhóm nghiên cứu cũng thấy rằng các yếu tố nguy cơ khác, như: trẻ bị hấp dẫn, lôi kéo bởi những cô gái trẻ, ăn mặc hở hang, hoặc trẻ muốn đến những địa điểm khác nhưng không an toàn. Mạng xã hội, cũng là một yếu tố nguy cơ rủi ro cao với trẻ, trẻ có thể tự do truy cập internet, lướt facebook, nói chuyện, chia sẻ hình ảnh với người lạ, thậm chí truy cập các trang web đen, xem phim sex. Như vậy, sự thiếu sự giám sát và hướng dẫn của cha mẹ cũng được nhiều người đề cập đến và là yếu tố rủi ro khiến trẻ bị xâm hại tình dục. *“Trẻ em cần được hướng dẫn và giám sát sử dụng mạng an toàn để tránh nguy cơ bị xâm hại tình dục, điều này là rất cần thiết”* (giáo viên).

2.2.3. Bối cảnh và thủ phạm của các hình thức xâm hại tình dục trẻ em tại Bắc Kạn

Đa số những người phỏng vấn cho rằng thủ phạm của những vụ xâm hại tình dục trẻ em tại cộng đồng là đàn ông, giữa thủ phạm và nạn nhân đều là những người thân quen, như một người bạn của gia đình, người giữ trẻ, hàng xóm, thậm chí là những người thân của đứa trẻ, như cha, chú, hoặc anh em họ. Thủ phạm là những người mà trẻ biết, tin tưởng nên đã lợi dụng điều đó để thực hiện các hành vi xâm hại. Ngoài ra thì những người lạ, từ nơi khác đến cũng là thủ phạm trong một số trường hợp xâm hại tình dục trẻ em tại cộng đồng.

Những người tham gia phỏng vấn mặc dù không biết chính xác về đặc điểm của những người lạm dụng tình dục trẻ em, tuy nhiên, họ đều đồng ý rằng những người phạm tội đó đã từng trải qua bị xâm hại tình dục hoặc thể chất, bị giáo dục bởi gia đình kỉ luật và nghiêm khắc và có hoàn cảnh nghèo. *“Các thủ phạm cũng có nhiều hoàn cảnh khác nhau, có người cho trẻ tiền để thỏa thuận hành vi tình dục, có những người thực hiện*

Nâng cao năng lực công tác xã hội cho đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em về phòng ngừa và...

hành vi vì trả thù cha mẹ trẻ vì có xích mích, mâu thuẫn với cha mẹ trẻ. Tôi nghĩ những việc làm đó thật là tàn nhẫn với trẻ...” (Công an).

Về nạn nhân, những người trong nhóm phỏng vấn đã chỉ ra rằng nạn nhân của xâm hại tình dục trẻ em chủ yếu là trẻ em gái. Và các hình thức phổ biến của xâm hại tình dục được báo cáo là cưỡng ép quan hệ tình dục, giao cấu và các hình thức xâm hại gián tiếp khác. Một điều đáng chú ý là trường hợp loạn luân cũng xảy ra trong cộng đồng địa phương, trường hợp này xảy ra giữa cha với con. Tuy nhiên, trường hợp này lại không được báo cáo chính thức hoặc pháp lí trước cơ quan có trách nhiệm. Hoặc có trường hợp, một trẻ em gái 12 tuổi bị xâm hại tình dục hai lần bởi hai người khác nhau và đến lần thứ hai, thì mẹ em mới báo cáo đến cơ quan công an xã.

Như vậy, một số trường hợp xâm hại tình dục trẻ em đã được báo cáo cho cơ quan công an, tuy nhiên, những trường hợp khác được giữ bí mật trong gia đình hoặc tự giải quyết. Những người trong gia đình nghĩ rằng nếu họ báo cáo vụ việc với các cơ quan công an, nó sẽ gây ra tình trạng khó xử, họ sợ sự đe dọa và kì thị của hàng xóm, cộng đồng. Đặc biệt, khi những sự việc xâm hại này xảy ra giữa những người thân trong gia đình, gia đình sẽ gặp nhiều khó khăn: người cha (nếu anh ta là hung thủ) có thể không có việc làm để kiếm tiền nuôi gia đình vì anh ta sẽ bị kết án. Do vậy, cả gia đình sẽ gặp trở ngại về tài chính, kinh tế và nghèo đói. Những đứa trẻ bị xâm hại có thể sẽ phải bỏ học vì gia đình cảm thấy xấu hổ về những gì đã xảy ra. Cảm giác tội lỗi sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến nạn nhân, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt và cuộc sống sau này của trẻ.

Một người được phỏng vấn cho biết *“Tôi là hàng xóm của một nạn nhân, tôi biết một trường hợp xâm hại tình dục ở xã tôi, hung thủ là chú ruột của đứa trẻ, có điều kiện kinh tế giàu có. Ông ta đã cố gắng mua chuộc cô bé và gia đình của em, thậm chí là đe dọa để không bị bắt. Bố mẹ cô bé đã sợ rằng ông ta có thể phải ngồi tù nên họ quyết định không báo cáo sự việc đó”* (hàng xóm)

Có trường hợp đứa trẻ bị xâm hại tình dục bởi những người ruột thịt là cha của mình. Những phản ứng của cha mẹ, anh chị em và những người quan trọng trong gia đình có thể gây ra những khó khăn cho trẻ. Ví dụ, các thành viên gia đình của nạn nhân có thể thấy có lỗi với đứa trẻ, thậm chí đứa trẻ còn lo sợ khi nói với mẹ thì mẹ có tin mình hay không. Và điều đó khiến đứa trẻ không dám nói ra...

Kết quả khảo sát cũng cho thấy đặc trưng bối cảnh của cộng đồng là nghèo, yếu tố văn hóa như kết hôn sớm, tảo hôn, người dân sử dụng rượu là các yếu tố nguy cơ của xâm hại tình dục trẻ em tại cộng đồng. Đây là một trong những vấn đề đang xảy ra tại các vùng nông thôn, miền núi và điều này dẫn đến nguy cơ của xâm hại tình dục trẻ em cần được xem xét và giải quyết.

2.2.4. Giải pháp nâng cao năng lực công tác xã hội cho cán bộ Bảo vệ trẻ em xã trong phòng ngừa và trợ giúp trẻ bị xâm hại tình dục

Căn cứ vào điều 90 và 94 Luật trẻ em 2016 quy định việc “giao nhiệm vụ cụ thể về thực hiện quyền của trẻ em, bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em trong số các công chức cấp xã hoặc người hoạt động không chuyên trách thuộc quyền quản lí” (Khoản 4. Điều 90) và “Tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em” (Điều 94) [2]. Bộ LĐTB &XH đã ra thông tư 645 về “Hướng dẫn công tác trẻ em năm 2017”, thực hiện các giải pháp phòng chống xâm hại, bạo lực trẻ em trong đó có trẻ bị xâm hại tình dục. Tiếp tục kiện toàn, củng cố mạng lưới, nâng cao năng lực cho người được giao làm công tác bảo vệ

trẻ em các cấp, ưu tiên bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, công tác viên bảo vệ trẻ em ở cộng đồng. Trên cơ sở đó, các tỉnh thành trong cả nước trong đó có tỉnh Bắc Kạn và Huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (địa bàn nghiên cứu) đã thành lập và kiện toàn hệ thống Ban bảo vệ trẻ em cấp huyện, xã và mạng lưới cộng tác viên thôn bản về bảo vệ trẻ em.

Thành viên Ban bảo vệ trẻ em cấp xã tại Huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn bao gồm: Trưởng Ban là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách xã làm Chủ tịch Ủy ban, các thành viên khác phụ trách như: cán bộ chuyên trách văn hóa xã là Phó trưởng ban, đại diện Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ tư pháp, công an, cán bộ y tế, giáo viên tại nhà trường... và đội ngũ cộng tác viên tại các thôn bản, như trưởng thôn, cán bộ Hội phụ nữ...

Vai trò của Ban bảo vệ trẻ em là: Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho trẻ em, học sinh tại trường học, cha mẹ trẻ và các thành viên trong cộng đồng về xâm hại tình dục trẻ em, nguyên nhân, hậu quả và các thủ đoạn của thủ phạm xâm hại tình dục; Phát hiện sớm và can thiệp sớm các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục tại cộng đồng; Phối kết hợp với các lực lượng (công an, cán bộ y tế, nhà tư vấn tâm lý, giáo viên...) và báo cáo về trường hợp trẻ em bị xâm hại tình dục tại cộng đồng cho Ban bảo vệ, người có trách nhiệm xử lý; Kết nối các dịch vụ hỗ trợ trẻ em bị xâm hại tình dục tại cộng đồng, như (trung tâm CTXH, các tổ chức hỗ trợ trẻ em bị xâm hại tình dục ...); Trợ giúp trẻ em và gia đình trẻ bị xâm hại tình dục, trên nguyên tắc đảm bảo an toàn cho trẻ và gia đình trẻ; Bảo vệ quyền và lợi ích cho trẻ cũng như gia đình trẻ trước pháp luật và cộng đồng...

Trong thời gian vừa qua, Ban Bảo vệ trẻ em xã đã được tham gia một số khóa tập huấn về bảo vệ, chăm sóc trẻ em và đã tham gia hỗ trợ một số trường hợp trẻ em gặp khó khăn tại cộng đồng. Tuy nhiên, trên thực tế, kiến thức, kỹ năng của cán bộ bảo vệ trẻ em còn rất hạn chế. Do vậy, việc nâng cao năng lực công tác xã hội cho đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em trong phòng ngừa và xâm hại trẻ em, trong đó có xâm hại tình dục là cần thiết và cấp bách.

Nội dung các hoạt động nâng cao năng lực công tác xã hội cho đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em là:

- Trang bị kiến thức và kỹ năng cho các cán bộ chuyên trách cấp huyện và cán bộ Bảo vệ trẻ em cấp xã về Công tác xã hội, chức năng, nhiệm vụ của hệ thống bảo vệ trẻ em cấp huyện, xã theo hướng dẫn của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội thông qua các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng.

- Trang bị cho các thành viên tham gia vào hệ thống bảo vệ trẻ em cấp xã và Cộng tác viên làm công tác Bảo vệ trẻ em tại các thôn bản về các kỹ năng cơ bản để tham gia vào mạng lưới bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em.

- Hướng dẫn đội ngũ bảo vệ trẻ em về kỹ năng phát hiện và xử lý các trường hợp trẻ bị bạo lực, xâm hại tình dục tại cộng đồng.

- Tổ chức tập huấn cho các thành viên trong Ban bảo vệ trẻ em về hệ thống các quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin, báo cáo, lập kế hoạch can thiệp khi trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, tiến hành báo cáo các trường hợp bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

- Trang bị kiến thức và kỹ năng cho ban giám hiệu, tổng phụ trách đội, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên, các thành viên trong hệ thống bảo vệ trẻ em cấp xã và Cộng tác viên

làm công tác Bảo vệ trẻ em tại các thôn bản về công tác xã hội bảo vệ trẻ em bị xâm hại, xâm hại tình dục.

- Thực hiện kiểm huấn cho đội ngũ bảo vệ trẻ em (trực tiếp; gián tiếp) về chuyên môn, nghiệp vụ để họ có thể làm tốt công tác xã hội bảo vệ trẻ em tại cộng đồng, khoảng 2 tháng một lần.

- Mỗi xã cần thành lập ngay đội phản ứng nhanh bảo vệ trẻ em bao gồm đại diện là 01 thành viên của Ban bảo vệ trẻ em xã, các thành viên còn lại là các thôn, tổng phụ trách đội, đại diện học sinh các trường tại xã để phòng ngừa trẻ bị xâm hại tình dục, đặc biệt là phát hiện và hỗ trợ kịp thời trường hợp trẻ em bị xâm hại tình dục.

- Thành lập nhóm kín trên mạng xã hội về bảo vệ trẻ em tại huyện/ xã và cập nhật được các thông tin bổ ích giúp cho việc truyền thông có hiệu quả hơn và nắm bắt thông tin về các vụ việc liên quan đến bảo vệ trẻ em nhanh hơn.

Như vậy, thông qua các hoạt động năng lực công tác xã hội cho đội ngũ bảo vệ trẻ em cấp xã sẽ giúp những người trực tiếp làm công tác trẻ em có thêm kiến thức, kỹ năng về công tác xã hội để có thể áp dụng vào các trường hợp trẻ em bị xâm hại, bạo lực cần được hỗ trợ tại cộng đồng. Các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng về công tác xã hội trong phòng ngừa, trợ giúp trẻ bị xâm hại tình dục sẽ giúp đội ngũ bảo vệ trẻ em tại cộng đồng có kiến thức cơ bản về việc thiết lập mạng lưới kết nối, thực hiện quy trình tiếp nhận và xử lý liên cấp, liên ngành thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em cho Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ trẻ em các cấp.

3. Kết luận

Dựa trên các kết quả báo cáo tại địa phương và phỏng vấn sâu 15 cán bộ bảo vệ trẻ em cấp xã, nghiên cứu đã cho thấy nhận thức của đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em tại cộng đồng về vấn đề xâm hại tình dục trẻ em, những hậu quả đối với trẻ là khá tốt, họ đều là những người có hiểu biết. Đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em đã chỉ ra được những yếu tố rủi ro, nguyên nhân, thủ phạm của xâm hại tình dục trẻ em tại cộng đồng và từ đó, đề xuất một số những giải pháp để phòng ngừa và giảm thiểu vấn nạn bảo vệ trẻ em. Trên cơ sở đó, nghiên cứu kết luận rằng xâm hại trẻ em tồn tại phổ biến ở khu vực nông thôn, miền núi Việt Nam với một số rủi ro như nghèo đói, cha mẹ thiếu quan tâm ... Từ đó, thấy cần thiết phải nâng cao năng lực CTXH cho đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em trong phòng ngừa và hỗ trợ trẻ em bị xâm hại tình dục.

Ghi chú: Nghiên cứu này được hỗ trợ và thuộc đề tài “*Phương pháp công tác xã hội nhóm trong phòng ngừa và trợ giúp trẻ em bị xâm hại tình dục*”, mã số: B2018-SPH-56.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Singh, M. M., Parsekar, S. S., & Nair, S. N., 2014. *An Epidemiological Overview of Child Sexual Abuse*. Journal of Family Medicine and Primary Care, 3(4), 430–435.
- [2] Luật trẻ em năm 2016
- [3] Ezekiel . M., I.H., M., F., K., R., M., A., A., & S.R., K., 2017. *Factors associated with child sexual abuse in Tanzania: A qualitative study*. Tanzania Journal of Health Research, 19(2), no pagination. Retrieved from <https://www.ajol.info/index>.

- php/thrb/article/download 149066/144530%5Cnhttp://ovidsp.ovid.com/ovidweb.cgi?T=JS&PAGE=reference&D=emex&NEWS=N&AN=615584704
- [4] Alzoubi, F. A., Ali, R. A., Flah, I. H., & Alnatour, A., 2018. *Mothers' knowledge & perception about child sexual abuse in Jordan*. *Child Abuse and Neglect*, 75(June), 149–158. <https://doi.org/10.1016/j.chiabu.2017.06.006>
- [5] Abeid, M., Muganyizi, P., Massawe, S., Mpembeni, R., Darj, E., & Axemo, P., 2015. *Knowledge and attitude towards rape and child sexual abuse - A community-based cross-sectional study in Rural Tanzania Health behavior, health promotion and society*. *BMC Public Health*, 15(1), 1–12. <https://doi.org/10.1186/s12889-015-1757-7>
- [6] Veenema, T. G., Thornton, C. P., & Corley, A., 2015. *The public health crisis of child sexual abuse in low and middle income countries: An integrative review of the literature*. *International Journal of Nursing Studies*, 52(4), 864–881. <https://doi.org/10.1016/j.ijnurstu.2014.10.017>
- [7] Chen, J. Q., Dunne, M. P., & Han, P., 2006. *Child sexual abuse in Henan province, China: associations with sadness, suicidality, and risk behaviors among adolescent girls*. *Journal of Adolescent Health*, Vol. 38, pp. 544–549. <https://doi.org/10.1016/j.jadohealth.2005.04.001>
- [8] Theo, <http://www.antv.gov.vn/tin-tuc/an-ninh-trat-tu/bac-kan-nhuc-nhoi-nan-xam-hai-tinh-duc-tre-em-174438.html>
- [9] Theo, <http://www.baobackan.org.vn/channel/1103/201706/bao-dong-tinh-trang-xam-hai-tre-em-bai-1-5535543/>
- [10] Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, *Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011-2015*
- [11] Tổ chức World Vision, *Phòng ngừa xâm hại tình dục cho trẻ em* (Tài liệu dành cho cán bộ tại cộng đồng).

ABSTRACT

Capacity building for social workers in preventing and assisting victims of child sexual abuse: (case study in Bac Kan, Vietnam)

Nguyen Hiep Thuong and Nguyen Thi Mai Huong
Faculty of Social Work, Hanoi National University of Education

Child sexual abuse (CSA) is one of the serious problem which has been reported over the world, as well as in Vietnam, including Bac Kan province. This article presents the awareness of local child protection officials about child sexual abuse, its causes, forms, contexts and factors related to child abuse in Bac Kan (via method of in-depth interview with 15 local child protection officers). This research finds that the child protection staffs in the study area are limited in knowledge and skills in organizing activities to prevent and support sexually abused children. Therefore, the paper proposes solutions to improve the capacity of staffs to protect children in preventing and assisting sexual abused children by public activities, methods and skills of social work.

Keywords: Child sexual abuse, social work, children protection officer.